

Số: *13822*/TB-SHTT

Hà Nội, ngày *23* tháng *11* năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc áp dụng các quy định liên quan đến người có tư cách pháp lý ký các tài liệu với danh nghĩa là đại diện của chủ đơn trong thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp và các thủ tục có liên quan

Trong thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và các thủ tục có liên quan, Cục Sở hữu trí tuệ thống nhất áp dụng một số quy định liên quan đến người có tư cách pháp lý ký các tài liệu với danh nghĩa là đại diện của chủ đơn theo quy định tại điểm 3 và điểm 4 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN) như sau:

1. Đối với chủ đơn là cá nhân

Đại diện cho chủ đơn là người đại diện theo pháp luật theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Dân sự hoặc theo ủy quyền của chủ đơn thông qua giấy ủy quyền (ủy quyền cho cá nhân, tổ chức hoặc ủy quyền cho tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp). Việc ký giấy ủy quyền do chính cá nhân đó tự thực hiện với bên được ủy quyền và việc ủy quyền đại diện phải tuân thủ các quy định tại điểm 3 và điểm 4 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

2. Đối với chủ đơn là tổ chức

2.1 Trường hợp đại diện cho chủ đơn là “người đại diện theo pháp luật của chủ đơn”

a) Trường hợp người ký Tờ khai và các giấy tờ giao dịch có các chức danh như Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc, Giám đốc, người ký chỉ cần tự xác nhận là đại diện theo pháp luật của chủ đơn thông qua chữ ký, con dấu (theo quy định, nếu có) của mình;

b) Trường hợp người ký Tờ khai và các giấy tờ giao dịch có các chức danh khác như cấp Phó của các chức danh nêu tại điểm a) trên đây, các chức danh Chánh Văn phòng, Trưởng phòng hay cấp Phó của các chức danh này, v.v., hoặc các chức danh của các tổ chức nước ngoài như attorney in fact, authorized signatory, proxy, officer, v.v., người nộp đơn phải cung cấp tài liệu chứng minh



người ký có tư cách đại diện theo pháp luật của chủ đơn và đóng dấu (theo pháp luật, nếu có).

2.2 Trường hợp đại diện cho chủ đơn là "Người thuộc tổ chức được người đại diện theo pháp luật ủy quyền"

Trường hợp người ký Tờ khai và giấy tờ giao dịch là người thuộc tổ chức được người đại diện theo pháp luật ủy quyền thì ngoài việc tuân thủ các quy định về người đại diện theo pháp luật nêu tại Mục 2.1 nêu trên, người nộp đơn còn phải cung cấp tài liệu để chứng minh về việc được ủy quyền đó.

2.3 Trường hợp đại diện cho chủ đơn là Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

Các Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp là đại diện cho chủ đơn thông qua giấy ủy quyền. Theo đó, người ký giấy ủy quyền với danh nghĩa là đại diện cho chủ đơn (bên ủy quyền) phải đáp ứng các yêu cầu quy định tại Mục 2.1 hoặc 2.2 nêu trên và phải tuân thủ các quy định tại điểm 3, điểm 4 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

3. Một số vấn đề khác

3.1 Các nội dung nêu tại các Mục 1, 2.1 và 2.2 nêu trên được áp dụng cho cả chủ đơn Việt Nam và chủ đơn là tổ chức, cá nhân nước ngoài.

3.2 Trong trường hợp cá nhân đại diện cho tổ chức là chủ đơn nước ngoài không chứng minh được tư cách đại diện theo pháp luật hoặc tư cách được ủy quyền theo quy định tại điểm 3 và 4 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN thì các tài liệu giao dịch nộp tại Cục Sở hữu trí tuệ phải được chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự đối với chữ ký của cá nhân đó. *./m*

Nơi nhận:

- Các đơn vị trực thuộc Cục (để thực hiện);
- Cục trưởng;
- Các Phó Cục trưởng;
- TTTT (để đăng tải trên Công thông tin của Cục);
- Lưu: VT, PCCS.



CỤC TRƯỞNG

Đinh Hữu Phú

Đinh Hữu Phú

